

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ VIỆT ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 4654/VĐ-HCQT

Hà Nội, ngày 16 tháng 7 năm 2026

V/v Yêu cầu báo giá dịch vụ vệ sinh công
nghiệp cho Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức cơ sở
Ninh Bình

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp

Hiện nay, Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức (Bệnh viện) có nhu cầu Cung cấp dịch vụ vệ sinh công nghiệp cho Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức cơ sở Ninh Bình. Để có cơ sở tham khảo, xây dựng giá gói thầu làm cơ sở mua sắm, Bệnh viện kính mời các Đơn vị cung cấp báo giá với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Chuyên viên Phạm Thị Hải Linh

Phòng Hành chính quản trị

SĐT: 0243.8253531, máy lẻ 5508

Email: hcqt.bvvd@gmail.com

3. Bệnh viện tiếp nhận báo giá đồng thời theo 02 (hai) hình thức:

- **Nhận trực tiếp tại địa chỉ:** Tầng 2 nhà E Phòng Hành chính quản trị - Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức; số 40 Tràng Thi, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

- **Nhận qua Email:** vietduchospitalmuasam@gmail.com

(Lưu ý: Các Đơn vị phải gửi báo giá đồng thời theo 2 hình thức nêu trên).

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 16 tháng 7 năm 2026 đến trước 16h30 ngày 29 tháng 7 năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 29 / 7 / 2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Chi tiết danh mục mời báo giá: Theo phụ lục 01 đính kèm.

2. Biểu mẫu báo giá/chào giá: Theo biểu mẫu phụ lục 02 đính kèm.

3. Giá báo giá được tính đầy đủ đã bao gồm đầy đủ các loại các loại thuế, phí, chi phí, thuế VAT và dịch vụ khác (nếu có) và các loại thuế khác theo quy định hiện hành.

Rất mong nhận được sự tham gia của các đơn vị.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT; HCQT.

TL. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG HCQT
BỆNH VIỆN
HỮU NGHỊ
VIỆT ĐỨC
Hoàng Anh Toàn

PHỤ LỤC 01:**DANH MỤC, SỐ LƯỢNG YÊU CẦU KỸ THUẬT DỊCH VỤ MỜI BÁO GIÁ****1. Danh mục, số lượng, đơn giá, thời gian và lịch làm việc****1.1. Danh mục, số lượng**

STT	DANH MỤC	ĐVT	SỐ LƯỢNG
1	Nhân sự vệ sinh khu vực toàn viện	Người/ tháng	362
2	Nhân sự vệ sinh khu vực phẫu thuật (phòng mổ)	Người/ tháng	43
	Tổng		405

1.2. Thời gian và lịch làm việc

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 24 tháng.
- Thời gian, lịch làm việc: 365 ngày/năm, 26 ngày/tháng, 8 giờ/ngày.
- Thời gian làm việc hàng tuần: từ thứ Hai đến Chủ nhật, các ngày Lễ tết được bố trí công nhân theo nhu cầu đặc thù của từng khoa.
- Hàng ngày: Mỗi công nhân làm việc 8 giờ/ngày và 26 ngày/tháng:
 - + Ca 1: 6h00 – 14h00
 - + Ca 2: 14h00 – 22h00
 - + Ca 3: 22h00 – 06h00
 - + Ca Hành chính: 6h00 – 16h00 (nghỉ trưa từ 11h00 đến 13h00)
 - + Đối với một số khu vực đặc biệt cần bố trí theo ca linh động cho phù hợp, đáp ứng yêu cầu công việc của Bệnh viện.

2. Sơ đồ bố trí nhân sự

Số lượng nhân sự là phương án dự kiến để phục vụ lập kế hoạch và dự toán. Việc bố trí cụ thể có thể được điều chỉnh, bổ sung hoặc cắt giảm phù hợp với tình hình thực tế khi cơ sở đi vào hoạt động và theo yêu cầu của Bệnh viện

a. Khu vực phẫu thuật (phòng mổ)**SƠ ĐỒ BỐ TRÍ NHÂN SỰ**

STT	KHU VỰC THỰC HIỆN	HÀNH CHÍNH	CA 1	CA 2	CA 3	LỄ, TẾT
1	Khu E	5	2	2	2	5
2	Khu F	2	8	8	8	13
3	Tổng E+F	7	10	10	10	18
	Tổng Cộng	37				
	Lễ Tết	2				
	Dự Phòng	4				
	TỔNG CỘNG	43				

b. Khu vực toàn viện**SƠ ĐỒ BỐ TRÍ NHÂN SỰ**

STT	KHU VỰC THỰC HIỆN	HÀNH CHÍNH	CA 1	CA 2	CA 3	LỄ TẾT
1.	ZONE 1					
1	TẦNG 1					
1.1	Phòng khám: Chấn thương chỉnh hình và Y học thể thao, Phẫu thuật thần kinh, Phẫu thuật tiết	3	2			2.5

STT	KHU VỰC THỰC HIỆN	HÀNH CHÍNH	CA 1	CA 2	CA 3	LỄ TẾT
	niệu, nam học, Phẫu thuật nhi và trẻ sơ sinh					
2.2	Nhà vệ sinh công cộng	3	3			3
2	TẦNG 2					
2.1	Phòng khám: Tim mạch và lồng ngực, Ghép tạng, Ung bướu, Phẫu thuật cột sống	2	2			2
2.2	Phòng khám: Phẫu thuật Hàm mặt tạo hình và thẩm mỹ, Phẫu thuật tiêu hóa, Phẫu thuật cấp cứu bụng, Phẫu thuật Gan mật, Phẫu thuật Đại tràng & TSM	2	2			2
2.3	Nhà vệ sinh công cộng	3	3			3
3	TẦNG 3					
3.1	Khu phẫu thuật (bên ngoài)	1	2	1	1	2.5
2.	ZONE 2					
1	TẦNG 1					
1.1	Trung tâm Truyền máu, Khám Chấn thương chỉnh hình và Y học thể thao	2	2			2
1.2	Nhà vệ sinh công cộng	3	3			3
2	TẦNG 2					
2.1	Phòng khám: Phẫu thuật Hàm mặt tạo hình và thẩm mỹ	2	2			2
3	TẦNG 3					
3.1	Khu phẫu thuật (bên ngoài)	2	1	1	1	2.5
3.2	TẦNG 3: HỘI TRƯỜNG	1	1			1
	TẦNG HẦM ZONE 1 VÀ ZONE 2					
1.1	Khu vận hành chung	2	2			2
1.2	Khoa Dinh Dưỡng	1	1			1
1.3	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		1	1		1
1.4	Khoa Dược	1	1			1
4	TẦNG 4					
4.1	Khoa Phẫu thuật thần kinh	2	2	1	1	3
4.2	Hội sức tích cực	1	2	2	1	3
4.3	Các phòng dịch vụ	1	1	1	1	2
5	TẦNG 6					
5.1	Khoa Phẫu thuật thần kinh	2	2	1	1	3
6	TẦNG 7					
6.1	Khoa Phẫu thuật thần kinh	2	2	1	1	3
7	TẦNG 8					
7.1	Phẫu thuật Hàm mặt tạo hình và thẩm mỹ	2	2	1	1	3
3.	ZONE 3					

STT	KHU VỰC THỰC HIỆN	HÀNH CHÍNH	CA 1	CA 2	CA 3	LỄ TẾT
1	TẦNG 1					
1.1	Đăng ký khám, viện phí, căn tin	4	2	1		3.5
1.2	Nhà vệ sinh công cộng		3	3		3
2	TẦNG 2					
2.1	Khu vực hành chính	2	1	1		2
3	TẦNG 3					
3.1	Khu phẫu thuật (bên ngoài)		2	2		2
4.	ZONE 4					
1	TẦNG 1					
1.1	Khoa Thận lọc máu	1	2	2	1	3
2	TẦNG 2					
2.1	Khoa Chấn thương chỉnh hình và y học thể thao	2	2	1	1	3
3	TẦNG 3					
3.1	Khoa Chấn thương chỉnh hình và y học thể thao	2	2	1	1	3
4	TẦNG 4					
4.1	Khoa Chấn thương chỉnh hình và y học thể thao	2	2	1	1	3
5.	ZONE 5					
1	TẦNG 1					
1.1	Khoa Thận lọc máu	1	1	1	1	2
2	TẦNG 2					
2.1	Khoa Phẫu thuật Tiêu hóa	1	2	1	1	2.5
3	TẦNG 3					0
3.1	Khoa Phẫu thuật cấp cứu bụng	1	2	1	1	2.5
4	TẦNG 4					0
4.1	Khoa Phẫu thuật gan mật	1	2	1	1	2.5
5	TẦNG 5					0
5.1	Khoa phẫu thuật tiết niệu và nam học	1	2	1	1	2.5
6.	ZONE 6					0
1	TẦNG 1					0
1.1	Khoa Phẫu thuật nhi và trẻ sơ sinh	2	2	1	1	3
2	TẦNG 2					0
2.1	TT ghép tạng	2	2	1	1	3
3	TẦNG 3					0
3.1	TT Tim mạch và lồng ngực	2	2	1	1	3
4	TẦNG 4					0
4.1	Phẫu thuật cột sống	2	2	1	1	3
5	TẦNG 5					0
5.1	Trung tâm Ung bướu	2	2	1	1	3

STT	KHU VỰC THỰC HIỆN	HÀNH CHÍNH	CA 1	CA 2	CA 3	LỄ TẾT
6	TẦNG 6					0
6.1	Trung tâm Ung bướu	1	1	1	1	2
7.	ZONE 7					0
1	TẦNG 1					0
1.1	Khoa khám bệnh (Khám Cấp cứu)	4	2	2	2	5
2	TẦNG 2					0
2.1	Khoa chăm sóc tích cực	3	2	2	2	4.5
3	TẦNG 3					0
3.1	Khu phẫu thuật (bên ngoài)		2	2		2
4	TẦNG 4					
4.1	Khoa Phẫu thuật thần kinh	2	2	1	1	3
8.	ZONE 8					
1	TẦNG 1					
1.1	Chẩn đoán hình ảnh	2	2	1	1	3
2	TẦNG 2					
2.1	Khoa nội soi, xét nghiệm	2	2			2
3	TẦNG 3					
3.1	Khu phẫu thuật (bên ngoài)		2	2		2
4	TẦNG 4					
4.1	Khoa Phẫu thuật thần kinh	2	2	1	1	3
	HẦM ZONE 7& ZONE 8					
	Chỉ đạo tuyến (zone 8) +kho của HC (zone7)	1	1	1	1	2
9	KHU VỰC KHÔNG GIAN CHUNG BAO GỒM THANG MÁY, THANG VỰC KHU VỰC HÀNH LANG CHUNG					
1.1	Zone 1+ Zone 2+ Zone 3	2	2	2		3
1.2	Zone 4	2	1	1		2
1.3	Zone 5	2	1	1		2
1.4	Zone 6	2	2	1		2.5
1.5	Zone 7	2	1	1		2
1.6	Zone 8	2	1	1		2
10	CÁC CÔNG VIỆC ĐỊNH KỲ		5	5		5
11	KHU VỰC NGOẠI CẢNH	5	5	5		7.5
12	KHU VỰC TẬP KẾT RÁC		2	2		2
13	GIÁM SÁT	1	2	1		2
14	TỔNG	101	114	65	31	155.5
15	TỔNG CỘNG	311				
16	LỄ TẾT	18				
17	DỰ PHÒNG	33				

Handwritten signature

3. Yêu cầu về nội dung công việc

a. Chi tiết công việc hàng ngày và định kỳ

NỘI DUNG CÔNG VIỆC	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng	Tần suất
1. Khu vực ngoại cảnh: sân vườn, hồ điều hòa, cống rãnh..., xung quanh khuôn viên viện				
- Làm sạch rác, nhặt rác, lá cây rụng trên đường, sân, vườn hoa, bồn hoa, rãnh thoát nước, ga hàm ếch trong bệnh viện (hoặc khi có yêu cầu).	x			3 lần
- Vớt rác nổi ở mép hồ điều hòa trong khuôn viên viện		x		1 lần
- Thông tắc; nạo vét các hố ga nổi, ga thoát nước mưa, xử lý chống ngập úng khi trời mưa (hoặc khi có yêu cầu).		x		1 lần
- Thu gom, phân loại, vận chuyển rác tới nơi quy định	x			3 lần
- Luôn luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn.	x			
2. Khu vực tầng hầm				
a. Hầm Zone 1, zone 2, zone 3, zone 7, zone 8				
- Quét rác nổi và cát trên mặt sàn, lối lên xuống dốc hầm	x			3 lần
- Lau bụi phía ngoài các đường ống kỹ thuật				6 tháng/lần
- Lau bụi phía ngoài các bình cứu hỏa			x	1 lần
- Quét mạng nhện trần, tường		x		1 lần
- Đánh các vết dầu xe trên sàn		x		1 lần
- Lau biển báo		x		1 lần
- Vệ sinh rãnh thoát nước			x	1 lần
- Lau các chân cột và chấn lót ô tô			x	1 lần
- Đánh sàn bằng máy			x	1 lần
- Thu gom rác nổi và gạt nước đọng trên mặt sàn	x			3 lần
- Quét rác nổi và cát trên mặt sàn, lối lên xuống dốc hầm	x			1 lần
b. Tầng trệt: Zone 4, Zone 5, zone 6				
- Quét rác nổi	x			3 lần
- Thu gom rác	x			3 lần
3. Sảnh các tầng các zone				
- Quét mạng nhện trần sảnh ngoài (dưới 3m)			x	1 lần
- Quét mạng nhện các lan gổ trang trí khu vực sảnh và trần			x	1 lần
- Phẩy bụi các cột trụ ốp bên trong tòa nhà		x		1 lần

- Quét bụi và rác nổi khu vực sản phẩm	x			3 lần (xử lý ngay khi có phát sinh)
- Lau sàn bằng hóa chất, xử lý ngay các vết bẩn và vết đổ	x			2 lần
- Đặt biển cảnh báo (sàn ướt) khi lau để phòng chống trượt ngã	x			Khi thực hiện lau sàn và khi có phát sinh
-Lau cửa kính ra vào, tay nắm cửa	x			2 lần và khi có vết dầu vân tay
-Làm sạch vách kính		x		1 lần
- Lau khu vực quầy tiếp đón, ghế chờ, kệ tài liệu	x			2 lần
- Khử khuẩn các bề mặt tiếp xúc thường xuyên như tay vịn cầu thang, nút bấm thang máy, ghế ngồi	x			1 lần
-Lau bụi bảng chỉ dẫn, màn hình thông tin và các biển báo		x		1 lần
-Kiểm tra báo cáo kịp thời các sự cố như nước đọng, rò rỉ, kính vỡ hoặc hư hỏng trang thiết bị	x			Ngay khi có phát sinh
-Lau bụi các vách gỗ ốp trang trí tường (chú ý khi thời tiết nồm ẩm để xử lý phát sinh vết mốc)		x		1 lần
-Thu gom rác và thay túi rác, phân loại rác đúng quy định	x			2 lần
4. Khu vực hành lang, cầu thang bộ, cầu thang máy, thang cuốn, khu vực nhà vệ sinh:				
a. Khu vực hành lang công cộng các tầng các zone				
- Làm sạch trần, tường khu vực hành lang công cộng			x	1 lần
- Làm sạch hệ thống đèn chiếu sáng, đèn bảo vệ, quạt treo tường, quạt trần...			x	1 lần
- Làm sạch ghế chờ ngoài hành lang	x			2 lần
- Làm sạch các cửa chắn khu vực cầu thang bộ.		x		1 lần
- Làm sạch tường: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo.... (nếu có).	x			1 lần
- Làm sạch bề mặt quanh toà nhà thấp dưới 03m		x		1 lần
- Làm sạch cửa kính chính, cửa sổ và các kệ cửa sổ và rèm cửa (nếu có)	x			1 lần

- Làm sạch hộp thư, hộp chứa bình chữa cháy, bảng công tác đèn, quạt cây công nghiệp, các biển báo, biển hướng dẫn.		x		1 lần
- Tẩy các vết bẩn bám trên sàn nhà.	x			1 lần
- Vệ sinh lan can hành lang, lan can cửa sổ.	x			3 lần
- Làm sạch sàn (lau sàn, cọ rửa sàn và lau lại sàn bằng cây lau khô).	x			3 lần
- Làm sạch các vách gỗ ốp trang trí		x		1 lần
- Làm sạch thùng rác, thay túi đựng rác, vận chuyển rác tới nơi quy định.	x			2 lần
- Đánh sàn gạch men bằng máy chuyên dụng.			x	1 lần
- Tổng vệ sinh chung			x	1 lần
- Luôn luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn	x			
- Thu gom, phân loại, vận chuyển rác tới nơi quy định	x			2 lần
b. Làm sạch cầu thang bộ:				
- Làm sạch trần, tường khu vực cầu thang bộ			x	1 lần
- Làm sạch hệ thống đèn chiếu sáng, đèn bảo vệ, quạt treo tường, quạt trần...			x	1 lần
- Làm sạch các vết bẩn trên tường, làm sạch biển báo.		x		2 lần
- Biển hướng dẫn, hộp thư, công tác đèn....		x		1 lần
- Tẩy các vết bẩn bám kết trên bậc cầu thang, làm sạch tay vịn cầu thang.	x			1 lần
- Làm sạch khung cầu thang và kính bên trong cầu thang bộ.		x		1 lần
- Làm sạch bậc cầu thang (lau, cọ rửa bậc cầu thang và lau lại cầu thang bằng cây lau khô).	x			2 lần
- Thu gom rác về nơi quy định.	x			2 lần
- Tổng vệ sinh chung.			x	1 lần
- Luôn luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn.	x			
- Thu gom, phân loại, vận chuyển rác tới nơi quy định	x			3 lần
c. Khu vực cầu thang máy				
- Làm sạch chi tiết sàn, bên trong và ngoài thang máy	x			3 lần
- Làm sạch hệ thống nút bấm	x			3 lần
- Làm sạch hệ thống đèn chiếu sáng bên trong			x	2 lần
- Luôn luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn	x			
- Thu gom, phân loại, vận chuyển rác tới nơi quy định	x			3 lần
d. Khu vực thang cuốn				
- Thu gom rác tại các rãnh bậc thang, khe răng lược	x			3 lần

-Hút bụi toàn bộ bậc thang và khe		x		1 lần
-Vệ sinh tay vịn	x			1 lần
-Lau sạch bề mặt bậc thang	x			1 lần
-Vệ sinh thành hông ốp inox, kính (nếu có)		x		1 lần
-Làm sạch khu vực đầu và cuối thang cuốn	x			3 lần
-Kiểm tra lau khô không còn trơn trượt	x			3 lần
e. Khu vực nhà vệ sinh công cộng các tầng:				
- Làm sạch trần, tường, hệ thống đèn bên trong nhà vệ sinh.		x		1 lần
- Lau quạt thông gió (mặt trong) và lau mặt ngoài			x	1 lần
- Làm sạch các thiết bị vệ sinh: Bồn cầu, bồn tiểu, bồn rửa tay...	x			4 lần
- Làm sạch sàn (lau sàn, cọ rửa sàn và lau lại sàn bằng cây lau khô)	x			4 lần
- Làm sạch gương, vách ngăn, tay vắt khăn, kệ đựng xà phòng, kính phía trước, làm khô các thiết bị sau khi làm sạch.	x			2 lần
- Làm sạch hệ thống cửa ra vào, cửa sổ, cửa kính chớp phía sau (nếu có), làm khô các thiết bị sau khi làm sạch.	x			2 lần
- Làm sạch tay nắm, nút bấm, tay vịn	x			
- Cọ thùng rác, thay túi đựng rác	x			3 lần
- Khử mùi, tiệt trùng, diệt khuẩn	x			2 lần
- Đánh sàn nhà vệ sinh bằng máy chuyên dụng		x		1 lần
- Thường xuyên kiểm tra dội nước hoặc xử lý các vết bẩn phát sinh, đảm bảo nhà vệ sinh luôn sạch khô, không có nước đọng và xử lý ngay khi phát sinh.	x			
- Thay giấy vệ sinh, thông tắc cống trên bề mặt	<i>khi cần thiết</i>			
- Thu gom, phân loại, vận chuyển rác tới nơi quy định	x			3 lần
- Tổng vệ sinh chung			x	1 lần
- Luôn luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn.	x			
5. Khu vực bên trong các phòng làm việc				
a. Phòng GD – PGD, Phòng bác sĩ, khu hành chính, phòng nhân viên				
- Làm sạch trần, tường trong các phòng chức năng			x	1 lần
- Làm sạch hệ thống đèn chiếu sáng, quạt thông gió, quạt treo tường, quạt trần...			x	1 lần

- Làm sạch bề mặt các tủ cá nhân, tủ tài liệu, bảng công tắc đèn		x		1 lần
- Làm sạch tường: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo.... (nếu có).		x		1 lần
- Làm sạch cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ và rèm cửa (nếu có)	x			1 lần
- Tẩy các vết bẩn bám trên sàn nhà.	x			1 lần
- Làm sạch hành lang (lau sàn, cọ rửa sàn và lau lại sàn bằng cây lau khô)	x			2 lần
- Làm sạch lan can hành lang.		x		1 lần
- Làm sạch sàn (lau sàn, cọ rửa sàn và lau lại sàn bằng cây lau khô)	x			1 lần
- Cọ thùng rác, thay túi đựng rác	x			2 lần
- Làm khô các đồ đạc, thiết bị sau khi làm sạch.	x			2 lần
- Đánh sàn bằng máy chuyên dụng.		x		1 lần
- Khử mùi, diệt trùng, diệt khuẩn	x			1 lần
- Làm sạch nhà vệ sinh, bồn rửa tay gương (nếu có)	x			2 lần
- Tổng vệ sinh chung			x	1 lần
- Thu gom, phân loại, vận chuyển rác tới nơi quy định ngay sau khi vệ sinh	x			2 lần
- Luôn luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn.	x			

b. Khu vực bên trong các phòng chuyên môn

- Làm sạch trần, tường trong phòng chuyên môn			x	1 lần
- Làm sạch hệ thống đèn chiếu sáng, quạt thông gió, quạt treo tường, quạt trần....			x	1 lần
- Làm sạch bảng công tắc đèn		x		1 lần
- Làm sạch tường: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo.... (nếu có).		x		1 lần
- Làm sạch bồn rửa tay.	x			3 lần
- Làm sạch nhà vệ sinh bên trong phòng (nếu có)	x			2 lần
- Làm sạch hệ thống kính hành lang thấp dưới 03m		x		1 lần
- Làm sạch cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ và rèm cửa (nếu có)	x			1 lần
- Tẩy các vết bẩn bám trên sàn nhà.	x			1 lần
- Làm sạch sàn (lau sàn, cọ rửa sàn và lau lại sàn bằng cây lau khô)	x			2 lần
- Cọ thùng rác, thay túi đựng rác (nếu có)	x			2 lần
- Làm khô các đồ đạc, thiết bị sau khi làm sạch.	x			3 lần

- Đánh sàn bằng máy chuyên dụng.		x		1 lần
- Khử mùi, diệt trùng, diệt khuẩn	x			1 lần
- Tổng vệ sinh chung			x	1 lần
- Thu gom, phân loại, vận chuyển rác tới nơi quy định	x			2 lần
- Luôn luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn.	x			
c. Khu vực bên trong các phòng người bệnh				
- Làm sạch trần, tường trong phòng bệnh			x	1 lần
- Làm sạch hệ thống đèn chiếu sáng, quạt thông gió, quạt treo tường, quạt trần...			x	1 lần
- Làm sạch bồn rửa tay.	x			2 lần
- Làm sạch nhà vệ sinh bên trong phòng tự nguyện	x			3 lần
- Làm sạch giường bệnh nhân	x			2 lần
- Làm sạch tủ đựng đồ của bệnh nhân	x			1 lần
- Làm sạch cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ và rèm cửa (nếu có)	x			1 lần
- Tẩy các vết bẩn bám trên sàn nhà.	x			1 lần
- Làm sạch sàn (lau sàn, cọ rửa sàn và lau lại sàn bằng cây lau khô)	x			2 lần
- Cọ thùng rác, thay túi đựng rác (nếu có)	x			2 lần
- Lau quạt trần, mặt ngoài máy điều hòa, bảng công tắc đèn		x		1 lần
- Làm khô các đồ đặc, thiết bị sau khi làm sạch.	x			2 lần
- Đánh sàn bằng máy chuyên dụng.			x	1 lần
- Khử mùi, diệt trùng, diệt khuẩn	x			1 lần
- Tổng vệ sinh chung			x	1 lần
- Thu gom, phân loại, vận chuyển rác tới nơi quy định	x			3 lần
- Luôn luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn.	x			
d. Khu vực trong phòng phẫu thuật (phòng mổ)				
- Làm sạch trần, tường, cửa kính, cửa ra vào phòng mổ trong khu mổ	x			1 lần
- Làm sạch bàn mổ ngay sau mỗi ca mổ	x			Xử lý ngay
- Làm sạch các đồ đặc trong phòng mổ: Ghế ngồi, bàn làm việc, công tắc đèn...	x			1 lần
- Làm sạch sàn (lau sàn, cọ rửa sàn và lau lại sàn bằng cây lau khô)	x			2 lần
- Xử lý ngay khi bắn máu, dịch tiết ra sàn nhà hoặc khu vực xung quanh	x			Xử lý ngay
- Tẩy các vết bẩn bám trên sàn nhà.	x			1 lần

val

- Cọ rửa thùng rác	x			1 lần
- Lau quạt, mặt ngoài máy điều hòa		x		1 lần
- Cọ rửa sàn, đánh sàn bằng máy chuyên dụng.		x		1 lần
- Khử mùi, tiệt trùng, diệt khuẩn	x			1 lần
- Tổng vệ sinh chung			x	1 lần
- Làm khô các đồ đạc, thiết bị sau khi làm sạch	x			Xử lý ngay
- Thu gom và vận chuyển toan áo (đã sử dụng), rác thải ngay sau ca mổ	x			Xử lý ngay
- Mặc trang phục của khu mổ khi làm vệ sinh	x			

Lưu ý:

1. Những công việc định kỳ theo tuần, tháng, quý khi có sự cố đột xuất cần giải quyết kịp thời ngay để đảm bảo vệ sinh chặt chẽ, thường xuyên.

2. Hóa chất khử khuẩn sử dụng vào các khu vực yêu cầu theo đúng quy trình khử khuẩn của bệnh viện.

3. Thời gian bàn giao chất thải y tế trong bệnh viện, cụ thể như sau:

Chất thải tái chế: 2 lần/ ngày theo quy định của Bệnh viện

Chất thải sinh hoạt: 5 lần/ ngày theo quy định của Bệnh viện

Chất thải y tế nguy hại: 2 lần/ ngày theo quy định của Bệnh viện

Hộp đựng sắc nhọn: Công nhân vệ sinh các khoa bàn giao chất thải tái chế xong cho nhân viên khoa KSNK. Nhân viên khoa KSNK bàn giao trả trực tiếp lại hộp sắc nhọn sạch cho công nhân vệ sinh khoa đó để chuyển về phòng.

b. Yêu cầu kỹ thuật thực hiện và chất lượng dịch vụ

Yêu cầu chất lượng của dịch vụ làm sạch	Kỹ thuật thực hiện
1. Hệ thống cửa:	
+ Cửa ra vào: tay nắm cửa, cánh cửa, khe gờ cửa không có bụi và vết bẩn, vết tay...	Khăn tẩm hóa chất lau sạch tay nắm, đầu tay và các gờ, khe. Lau lại bằng khăn khô.
+ Cửa gỗ: khe, gờ cửa không bụi, không có vết bẩn bám	Khăn tẩm hóa chất lau sạch tay nắm, đầu tay và các gờ, khe. Lau lại bằng khăn khô.
+ Cửa sổ, chớp: các viền gờ, các khe cửa, song cửa không bụi, kính không có vết lau	Khăn tẩm hóa chất lau sạch tay nắm, đầu tay và các gờ, khe. Lau lại bằng khăn khô.
+ Cửa kính khung nhôm (sắt): kính không có vết, không có vết nước tại gờ cửa, khung nhôm không bụi, sáng đều, không có vết lau	Xịt hóa chất lên bông chà kính sau đó dùng gạt kính và sử dụng khăn khô lau gờ cửa
+ Cửa lưới: không bụi bẩn và các dị vật trên các mắt lưới	Hút bụi và lau bằng khăn tẩm hóa chất.
+ Cửa kính: kính sạch, sáng, không vết nước đọng trên kính và tại khe cửa, không sợi bông khăn lau, không vết tay	Xịt hóa chất lên bông chà kính sau đó dùng gạt kính và sử dụng khăn khô lau gờ cửa
+ Rèm cửa, dây kéo, gờ thanh treo rèm (độ cao 1,5m tính từ sàn nhà): Rèm sạch không có bụi và vết bẩn, dây kéo có vết bẩn bám	Dùng khăn ẩm làm sạch bụi bẩn sau đó dùng khăn tẩm hóa chất lau sạch các vết bẩn
2. Tường, trần và các vách ngăn:	

Các vách ngăn:	
+ Vách ngăn (vải): mặt vách ngăn không bụi, các gờ không bụi và các vết bẩn bám.	Hút bụi, Khăn tẩm hóa chất lau sạch vách ngăn, lau lại bằng khăn khô.
+ Vách ngăn (gỗ, nhôm, kính): các gờ, khe không bụi, không có vết bẩn bám trên bề mặt vách ngăn.	Khăn tẩm hóa chất lau sạch vách ngăn, lau lại bằng khăn khô.
Tường, gờ tường, chân tường, trần: không mạng nhện, không bụi bám, không có vết cây lau nơi chân tường, góc tường không rác nổi hay đất đọng. Các bảng, biển, bình cứu hỏa, bảng điện,...trên tường: không bụi, không vết bẩn.	Hút bụi các chân tường, làm sạch tường, gờ tường, trần sau đó dùng cây lau ướt tẩm hóa chất làm sạch. Khăn tẩm hóa chất lau sạch bảng, biển bình cứu hỏa, bảng điện....
+ Tường ốp gạch: không bụi, không vết bẩn	Dùng khăn ẩm làm sạch bụi bẩn, dùng bộ chà tẩm hóa chất.
+ Tường vôi, sơn: không còn rêu mốc, không vết bẩn	Dùng khăn ẩm làm sạch bụi bẩn, dùng bộ chà tẩm hóa chất.
+ Trần vôi, sơn: không mạng nhện, còn trùng tụ tập, rêu bám.	Quét mạng nhện và các vết bẩn bám trên tường.
+ Trần nhựa: không mạng nhện, không bụi, không có côn trùng.	Quét mạng nhện sau đó dùng bộ chà tẩm hóa chất.
3. Mặt sàn:	
Mặt sàn sạch đều, không bụi, không vết chân: không vết bẩn nơi các góc khuất, phía dưới bình cứu hỏa hay các đồ đạc có thể nhắc lên để vệ sinh.	Lau sàn bằng cây lau ướt tẩm hóa chất làm sạch. Định kỳ sử dụng máy đánh sàn.
Sàn ceramic: mạch gạch sạch, khô ráo, không vết bẩn, không có vết bã kẹo cao su, không để lại mùi tanh.	Lau sàn bằng cây lau ướt tẩm hóa chất làm sạch. Định kỳ sử dụng máy đánh sàn. Dùng dũi sàn làm sạch bã kẹo cao su hoặc vết bẩn (nếu có).
Sàn đá, gỗ: mặt sàn sáng đều, khô, không vết lau, không vết bẩn.	Lau sàn bằng cây lau ướt tẩm hóa chất làm sạch, lau khô lại bằng cây lau sàn khô.
Sàn gạch đỏ: mạch gạch sàn, sàn sáng đều, khô ráo, không vết bẩn, rêu bám.	Lau sàn bằng cây lau ướt tẩm hóa chất làm sạch. Định kỳ sử dụng máy đánh sàn.
Sàn xi măng: không rác nổi, bề mặt sạch đều không có đất đọng thành vệt.	Quét, dùng máy phun áp lực nước để làm sạch vết bẩn (nếu có). Định kỳ sử dụng máy đánh sàn.
Sàn trải thảm: mặt thảm sạch đều, không rác nổi, không vết bẩn loang lổ, không có vết kẹo cao su..	Hút bụi, dùng dũi sàn làm sạch bã kẹo cao su hoặc vết bẩn (nếu có).
Sàn khu vệ sinh: mạch gạch sạch, khô ráo không có vết bẩn, hệ thống thoát nước sàn không có rác ứ đọng nơi nắp thoát nước.	Lau sàn bằng cây lau ướt tẩm hóa chất làm sạch. Định kỳ sử dụng máy đánh sàn.
4. Trang thiết bị vệ sinh	
Hệ thống bồn cầu, bồn tiểu, bồn đồ dịch, bồn rửa dụng cụ: + Bên ngoài: sạch, khô, không có vết bẩn.	Miếng ráp xanh tẩm hóa chất sau đó chà làm sạch.

Red

+ Bên trong: không có chất thải, rác đọng, cặn bám, không có mùi hôi.	
Gương: sáng, không có sợi bông khăn lau, không có vết nước đọng, các mép gương không bụi.	Xịt hóa chất lên bông chà kính sau đó dùng gạt kính và sử dụng khăn khô lau gờ gương.
Bồn rửa tay: sạch, sáng, không cặn bám, không có tóc... kẹt trong giỏ lọc nước, hệ thống vòi nước sáng, không có cặn, vết nước..	Bồn rửa: Miếng ráp xanh tẩy hóa chất sau đó chà làm sạch. Hệ thống vòi nước: Miếng ráp mút tẩy hóa chất sau đó chà làm sạch
Hộp đựng giấy vệ sinh: phía ngoài hộp không bụi, không vết bẩn.	Lau sạch bằng khăn ướt tẩy hóa chất sau đó sử dụng khăn khô làm sạch.
Ổ vệ sinh: sàn, tường vách ngăn sạch, không có mùi hôi.	Lau sạch bằng khăn ướt tẩy hóa chất sau đó sử dụng khăn khô làm sạch.
Bàn đá: không bụi, khô ráo, không vết lau.	Lau sạch bằng khăn ướt tẩy hóa chất sau đó sử dụng khăn khô làm sạch.
5. Đồ đạc:	
Bàn: mặt bàn và các gờ mép xung quanh sạch, không bụi, không có rác nổi và bụi dưới gầm bàn.	Lau sạch bằng khăn ướt tẩy hóa chất sau đó sử dụng khăn khô làm sạch.
Tủ lạnh, tủ cá nhân, tủ file tài liệu, kệ Tivi (nếu có): phía ngoài không có bụi, không có vết bẩn bám.	Lau sạch bằng khăn ướt tẩy hóa chất sau đó sử dụng khăn khô làm sạch.
Đèn, quạt cây, quạt thông gió, quạt trần, quạt hơi nước: sạch, không có bụi bám ở cánh, lồng quạt và xung quanh.	Lau sạch bằng khăn ướt tẩy hóa chất sau đó sử dụng khăn khô làm sạch.
Điều hòa: vỏ xung quanh không bụi bám.	Lau sạch bằng khăn ướt tẩy hóa chất sau đó sử dụng khăn khô làm sạch.
Ghế:	
+ Ghế da, nỉ: không bụi bám xung quanh.	Lau sạch bằng khăn ướt tẩy hóa chất sau đó sử dụng khăn khô làm sạch.
+ Ghế ni: không vết bẩn bám, không có mùi hôi, thành ghế và chân ghế không bụi, không có vết bẩn bám.	Sử dụng máy hút bụi bề mặt ghế, dùng khăn tẩy hóa chất lau sạch thành và chân ghế sau đó sử dụng khăn khô làm sạch.
6. Thiết bị văn phòng:	
Máy vi tính: xung quanh màn, CPU không bụi, không có vết bẩn bám, bàn phím sạch các khe chữ không còn bụi bám	Sử dụng máy hút bụi bề mặt bàn phím, dùng khăn tẩy hóa chất lau sạch màn hình, bàn phím CPU sau đó sử dụng khăn khô làm sạch.
Máy in, máy fax, máy photo: phía ngoài sạch, không bụi.	Lau sạch bằng khăn ướt tẩy hóa chất sau đó sử dụng khăn khô làm sạch, sử dụng cọ quét (nếu có)
7. Các yêu cầu về thu gom chất thải:	
Thùng rác: phải có nắp đậy, phía trong không có rác lưu, không bốc mùi hôi, để vị trí quy định, phía ngoài sạch, phía dưới thùng không	Làm sạch thùng rác bằng hóa chất.

Handwritten signature

có vết bẩn, nước đọng, phải vệ sinh hàng ngày. Đối với từng khu vực phải phân loại chất thải theo đúng quy định về quy trình quản lý chất thải trong bệnh viện.	
Chất thải từ khoa phòng và khuôn viên ngoại cảnh phải được thu gom, vận chuyển đến nơi tập kết rác theo quy trình 12.KSNK (tránh vận chuyển chất thải qua khu vực đông người). Chất thải phải được vận chuyển bằng xe chuyên dụng và theo yêu cầu của Bệnh viện.	Khi vận chuyển thùng rác đến nơi tập kết rác, thùng rác phải được đậy kín, không để chất thải chảy, rơi rớt trên đường vận chuyển, nếu có phải xử lý bằng hóa chất ngay. Tại nơi tập kết các túi rác phải được buộc kín để vào xe rác môi trường.
Các phương tiện vận chuyển phải được cọ rửa ngay sau khi vận chuyển chất thải.	Cọ rửa các xe sau khi vận chuyển chất thải
8. Khu thang bộ/ thoát hiểm:	
Thang sạch, không rác nổi, không bụi, tay vịn sạch, vách tường trong thang không bẩn, đèn thoát hiểm không bụi, các đường gờ gạch, mi tường không có bụi bám nhiều....	Quét, sử dụng cây lau ướt tẩm hóa chất làm sạch.
9. Khu thang máy:	
Cửa ngoài thang sạch, không bụi, không vết vân tay, vách thang bên trong không bám bẩn, sàn thang không có bã kẹo cao su, bảng điều khiển thang.	Lau sạch cửa thang máy và buồng thang máy bằng khăn tẩm hóa chất sử dụng khăn khô làm sạch.
10. Thang cuốn +Tay vịn cao su: không bụi, không vết vết bẩn, không dầu tay, bề mặt khô ráo, sạch khuẩn. +Bậc thang cuốn (khe, rãnh): bề mặt sạch, các khe rãnh không có bụi đất, không kẹt rác, ghim giấy, không vết dầu mỡ, khô ráo hoàn toàn. +Vách kính hông thang: kính sạch, sáng, không có vết nước đọng, không vết tay, không sợi bông khăn lau. +Tấm ốp hông inox (khung viền): inox sáng đều, không bụi bám, không vết dầu mỡ, không có vết lau, vết xước mờ. +Tấm răng lược hai đầu thang: các răng lược sạch, không kẹt rác, không có bụi đất bám ở các khe răng, không gỉ sét. +Tấm sàn bước đệm (landing plate): bề mặt sạch, không bụi bẩn, không vết nước đọng, không trơn trượt. +Khe chuyển tiếp và hố pit dưới gầm: không tích tụ rác khô, bụi bẩn, không đọng nước hay hóa chất.	+Khăn tẩm hóa chất diệt khuẩn lau sạch tay vịn từ trên xuống dưới, loại bỏ vết bẩn vết. Lau lại bằng khăn khô. +Dùng bàn chải rãnh quét rác khô, chà sạch bằng máy chà thang cuốn chuyên dụng tẩm hóa chất lau sàn. Hút khô ngay lập tức. +Xịt hóa chất lên bông chà kính sau đó dùng gạt kính và sử dụng khăn khô lau gờ khung vách kính. + Khăn tẩm hóa chất đánh bóng inox lau sạch bụi bẩn, vết dầu mỡ. Lau lại bằng khăn khô tạo độ bóng đều. +Dùng bàn chải cứng và máy hút bụi hút sạch rác, bụi bẩn bám kẹt trong các răng lược. +Lau sạch bằng khăn tẩm hóa chất làm sạch sàn, dùng máy hút khô để đảm bảo không trơn trượt. +Hút bụi sạch sẽ rác khô tích tụ, dùng khăn ẩm lau sạch bụi bẩn, tuyệt đối không dội nước trực tiếp.
11. Khu vực ngoại cảnh	

Val

+ Quét toàn bộ khuôn viên, lối đi xung quanh từ các hành lang tòa nhà trở ra: không rác và cành, lá cây. + Làm sạch bề mặt, miệng cống, rãnh trong khuôn viên bệnh viện: bề mặt, miệng cống rãnh không có rác, không có bùn đất (rãnh thoát nước mưa). + Làm sạch các mái, sê nô, máng... trên nóc các tòa nhà. + Vệ sinh bồn cây cảnh : Không có rác, lá cành cây rụng trong bồn cây cảnh, làm sạch bên ngoài các bồn cây.	+ Làm sạch khuôn viên, miệng cống rãnh, bồn cây..., sử dụng máy thổi rác và lá cây đối với các vị trí không sử dụng được chổi. + Làm sạch các mái, sê nô, máng trên nóc các tòa nhà bằng chổi và máy thổi lá. + Sử dụng máy thổi lá để làm sạch bên trong bồn cây tránh làm hỏng cây, dùng khăn tắm hóa chất làm sạch bên ngoài bồn cây. + Phun rửa ngoại cảnh bằng máy phun áp lực nước.
12. Riêng đối với khu vực phòng phẫu thuật (phòng mổ): Luôn đảm bảo sạch sẽ, vô khuẩn	Dung dịch vệ sinh trong phòng mổ được pha theo nồng độ hóa chất đúng theo quy trình QT.02.KSNK. Luôn đảm bảo quy định một chiều.

4. Yêu cầu về công nhân vệ sinh

- Huy động được đầy đủ số lượng nhân sự theo yêu cầu tại sơ đồ bố nhân sự tại khu vực phẫu thuật, khu vực toàn viện.

- Cam kết Đơn vị tự bố trí nơi ở, chỗ để xe cho người lao động.

5. Yêu cầu khác về nhà thầu cung ứng dịch vụ

- Yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động: Cam kết tuân thủ và đáp ứng đầy đủ yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động theo quy định của pháp luật.

- Yêu cầu về quản lý chất lượng: Có chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 trong lĩnh vực vệ sinh công nghiệp, chứng nhận hệ thống quản lý môi trường ISO 14001 trong lĩnh vực dịch vụ vệ sinh công nghiệp. Các chứng nhận trên phải còn hiệu lực.

6. Yêu cầu về thiết bị, dụng cụ, công cụ, hóa chất làm sạch

6.1. Thiết bị máy móc:

Nhà thầu cam kết mỗi khu vực phải có thiết bị máy móc làm sạch riêng đảm bảo chất lượng vệ sinh theo từng khu vực

- **Thiết bị, máy móc chủ yếu:** Cam kết thực hiện kê khai đầy đủ các thông tin của thiết bị chủ yếu để tham gia thực hiện gói thầu.

STT	Tên thiết bị, dụng cụ	Số lượng
1	Máy chà hút sàn liên hợp	7
2	Máy chà sàn liên hợp sử dụng công nghệ không hóa chất	1
3	Máy đánh sàn tốc độ chậm	4
4	Máy hút nước	2
5	Máy hút bụi	2
6	Máy phun áp lực	2
7	Máy giặt	4
8	Máy sấy	2
9	Xe điện trở rác	2
10	Xe làm buồng	100

- Thiết bị, máy móc còn lại:

Đối với đề xuất về danh mục thiết bị, vật tư còn lại (không thuộc danh mục thiết bị chủ yếu) nhà thầu phải đề xuất, kê khai đầy đủ thông tin gồm: Số lượng, danh mục, xuất xứ, năm sản xuất, quy cách/ thông số kỹ thuật, công dụng chính của hàng hóa.

Cam kết số lượng, danh mục mà nhà thầu đề xuất, kê khai đảm bảo đáp ứng được kỹ thuật thực hiện công việc làm sạch hàng ngày tại Bệnh viện.

6.2.Công cụ dụng cụ:

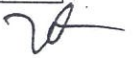
Nhà thầu đề xuất Số lượng, danh mục của hàng hóa và cam kết số lượng, danh mục công cụ dụng cụ làm sạch mà nhà thầu kê khai, đề xuất đảm bảo đáp ứng được kỹ thuật thực hiện công việc làm sạch hàng ngày tại Bệnh viện;

Đối với tải lau nhà phải khô, sạch không mùi hôi trước khi đưa vào sử dụng; Mỗi khu vực phải có dụng cụ làm sạch riêng đảm bảo chất lượng vệ sinh theo từng khu vực.

6.3.Hoá chất:

- Đề xuất danh mục, số lượng các loại hóa chất phù hợp với QT.01.KSNK và QT.02.KSNK của Bệnh viện trong đó có tối thiểu danh mục hóa chất như sau:

STT	Danh mục
1	Hóa chất khử khuẩn (CloraminB)
2	Hóa chất làm sạch nhà vệ sinh
3	Hóa chất có tác dụng khử khuẩn vệ sinh bề mặt bàn, sàn, tường...
4	Hóa chất dùng cho máy đánh sàn
5	Hóa chất làm sạch kính



PHỤ LỤC 02. BIỂU MẪU BÁO GIÁ

(Đính kèm Công văn số 4654/VĐ-HCQT ngày 16 / 7 /2026)

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức

Công ty _____ (Tên đơn vị báo giá) kính gửi Quý cơ quan bảng báo giá dịch vụ chi tiết theo bảng tổng hợp như sau:

STT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá chưa bao gồm thuế VAT (VNĐ)	Thuế VAT (%)	Đơn giá đã bao gồm thuế VAT (VNĐ)
1	Nhân sự vệ sinh khu vực toàn viện	Đáp ứng tất cả Danh mục, số lượng, yêu cầu kỹ thuật tại phụ lục 01 đính kèm công văn số: 4654 /VĐ-HCQT ngày 16 / 7 /2026.	Người/ tháng			
2	Nhân sự vệ sinh khu vực phẫu thuật (phòng mổ)	Đáp ứng tất cả Danh mục, số lượng, yêu cầu kỹ thuật tại phụ lục 01 đính kèm công văn số: 4654/VĐ-HCQT ngày 16 / 7 /2026.	Người/ tháng			

Ghi chú: Bảng báo giá trên đây được báo giá cho 01 đơn vị tính

Các điều khoản khác:

- Nhà thầu cam kết đáp ứng tất cả các yêu cầu kỹ thuật quy định tại phụ lục số 01 đính kèm công văn số: 4654 /VĐ-HCQT ngày 16 / 7 /2026.
- Tổng giá trị của dịch vụ trong báo giá đã bao gồm đầy đủ các loại các loại thuế, phí, chi phí, thuế VAT và dịch vụ khác (nếu có) và các loại thuế khác theo quy định hiện hành;
- Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, Địa chỉ: Cơ sở Ninh Bình - phường Phú Lý, phường Liêm Tuyền tỉnh Ninh Bình.
- Thời gian hiệu lực của báo giá: 90 ngày kể từ ngày 19 / 7 /2026.

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp
(Ghi rõ họ tên, chức vụ, ký và đóng dấu)